

Số: 117/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 21 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 33/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Ngọc T, sinh năm 1989; Thẻ căn cước: 052089014770;

Địa chỉ: thôn P H, xã TS, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị Trúc A, sinh năm 1993; Thẻ căn cước: 052193018141;

Địa chỉ: thôn TG1, xã BK, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân của ông Đỗ Ngọc T và bà Bùi Thị Trúc A chưa chia gồm: 01 thửa đất số 223, diện tích là 285m², tờ bản đồ số 30, tại thôn PH, xã TS, tỉnh Gia Lai được UBND huyện TS, **tỉnh Bình Định (cũ)** cấp Giấy chứng nhận số H04429 ngày 11/5/2009.

2.2. Các bên thống nhất theo Biên bản hoà giải ngày 13/4/2026:

- Ông Đỗ Ngọc Thanh được toàn quyền **sở hữu**, sử dụng thửa đất số 223, diện tích là 285m², tờ bản đồ số 30, tại thôn PH, xã TS, tỉnh Gia Lai được UBND huyện TS, **tỉnh Bình Định (cũ)** cấp Giấy chứng nhận số H04429 ngày 11/5/2009, sau khi có nghĩa vụ **thanh toán** cho bà Bùi Thị Trúc A ½ giá trị tài sản chung được phân chia với số tiền là 230.000.000 (Hai trăm ba mươi triệu) đồng.

- Bà Bùi Thị Trúc A được nhận $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản chung được phân chia với số tiền là 230.000.000 (Hai trăm ba mươi triệu) đồng do ông T giao lại.

- Bà Bùi Thị Trúc A phải giao cho ông Đỗ Ngọc T 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H04429 được UBND huyện TS, **tỉnh Bình Định (cũ)** ngày 11/5/2009 (sổ gốc).

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Đỗ Ngọc T phải chịu 5.750.000đ (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 3.000.000 đồng theo biên lai số 0000966 ngày 27/01/2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai thu nên còn phải nộp tiếp số tiền là 2.750.000đ (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Bà Bùi Thị Trúc A phải nộp 5.750.000đ (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 4, Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Minh Trí